

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Biểu 15

**THÔNG TIN VỀ DANH MỤC DỰ ÁN, ĐỀ TÀI HOẶC NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ DO ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ
NĂM 2026**

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
1.	Chế tạo cảm biến điện hóa nền oxit kim loại (Fe, Co, Ni) cấu trúc nano ứng dụng xác định các ion kim loại trong thực phẩm và môi trường, Đề tài Quỹ Nafosted mã số: 103.02-2021.125	Quỹ NAFOSTED	PGS.TS. Nguyễn Quốc Dũng	Phạm Hồng Chuyên, Trần Quốc Toàn, Trần Thị Huế		2023-2025	860	Sản phẩm theo thuyết minh: 01SI; 02 bài SICE; 01 quốc gia uy tín; 01 kỷ yếu hội thảo; 01 luận văn thạc sỹ
2.	Nghiên cứu chức năng của gen mã hóa protein thuộc phân họ nhân tố phiên mã AP2 định hướng cải thiện khả năng chịu hạn, chịu mặn của cây đậu tương (Glycine max L. Merrill), Đề tài Quỹ Nafosted, mã số: 106.02-2023.05	Quỹ NAFOSTED	GS.TS Chu Hoàng Mậu	Nguyễn Hữu Quân, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Vũ Thị Thu Thủy		2024-2026	1086	Sản phẩm theo thuyết minh: 02 bài báo quốc tế uy tín, 01 bài báo quốc gia có uy tín, 01 bài hội nghị, hội thảo quốc gia; 01 học viên cao học
3.	Nghiên cứu chế tạo màng mỏng tích hợp đa chức năng chống bám bẩn, kháng băng tuyết, đàn hồi và hiệu năng quang học cao ứng dụng cho thiết bị làm việc ngoài trời, Đề tài Quỹ Nafosted, mã số: 103.02-2023.106	Quỹ NAFOSTED	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình	Mai Xuân Trường, Vũ Thị Hồng Hạnh, Nguyễn Thị Minh Thủy, Nguyễn Thị Thu Hiền		2024-2026	850	Sản phẩm theo thuyết minh: 03 bài báo tạp chí quốc tế uy tín, 01 bài tạp chí quốc tế khác, 01 tạp chí quốc gia có uy tín; 01 học viên cao học; 01 nghiên cứu sinh



Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
4.	Thiết kế và sử dụng tài nguyên số về di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số khu vực miền núi biên giới phía Bắc Việt Nam, Đề tài Quỹ Nafosted, mã số NCUD.05-2024.05	Quỹ NAFOSTED	TS. Ngô Thu Thủy	TS. Trần Thị Ngọc Anh; PGS. TS. Ngô Thị Thanh Quý; TS. Trần Ngọc Hà; TS. Vũ Văn Anh; TS. Nguyễn Thị Tuyết Nhung; TS. Đinh Tuấn Long; TS. Điều Thị Tú Uyên		3/2025 – 3/2028	1800	Bộ tài nguyên số về di sản văn hoá Tết Khu Cù Tô của dân tộc La Chí, huyện Xín Mần, Hà Giang; Bộ tài nguyên số về di sản văn hoá nghệ thuật múa Xoè của dân tộc Thái, huyện Mộc Châu, Sơn La; 01 bài báo quốc tế uy tín; 02 bài báo quốc gia, hỗ trợ đào tạo 01 cử nhân khoa học
5.	Nghiên cứu sử dụng tri thức bản địa với sự hỗ trợ của hệ thống thông tin có nhiều bên tham gia (PIS) nhằm nâng cao năng lực thích ứng và giảm thiểu thiên tai cho cộng đồng dân cư vùng trung du, miền núi Đông Bắc Việt Nam	Quỹ NAFOSTED	TS. Đào Duy Minh	Phan Phạm Chi Mai, Vũ Văn Anh, Phạm Chiến Thắng, Nguyễn Thị Tuyết Nhung; Văn Hữu Tập; Vũ Đức Quang, Đào Thị Hương		3/2025 – 3/2028	1150	03 bài báo quốc tế uy tín, 01 bài báo trong nước, 01 bài hội nghị, hỗ trợ 01 thạc sỹ; Xây dựng được một hệ thống thông tin nhiều bên tham gia (PIS) trong đó tích hợp tất cả các kiến thức khoa học và kiến thức bản địa cũng như các công cụ khai thác nhằm giảm thiểu tính dễ bị tổn thương và tăng cường sức chống chịu cho cộng đồng địa phương nơi triển khai dự án.
6.	Nghiên cứu tái chế bùn thải của quá trình sản xuất nước cấp sinh hoạt thành tác nhân xúc tác cho quá trình quang Fenton siêu âm ứng dụng xử lý nước thải chứa	Quỹ NAFOSTED	PGS.TS Trần Quốc Toàn	Trần Quốc Toàn; Nguyễn Thị Mai; Nguyễn Quốc Dũng, Hà Xuân Linh; Nguyễn Long Tuyên, Lê		1/2026 – 12/2028	1.790	Số bài báo trên tạp chí: 01 bài Q1; 01 bài Q2 01 độc quyền sáng chế; 01 NCS, 01 luận văn thạc sỹ

NS

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
	các hợp chất hữu cơ khó phân hủy và nước thải y tế			Thị Phương; Vũ Thị Thu Hương				
7.	Nghiên cứu biểu hiện gene liên quan đến tích lũy saponin và phân tích hoạt tính sinh học in vitro, in silico của saponin phân lập từ cây Huyết giác (Dracaena spp.)	Quỹ NAFOSTED	PGS.TS Nguyễn Đức Hùng	PGS.TS. Nguyễn Hữu Quân, GS.TS. Chu Hoàng Mậu, PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Nga, PGS.TS. Sỹ Danh Thường, PGS.TS. Từ Quang Tân, PGS.TS. Vũ Thị Thu Thủy		1/2026 – 12/2028	1.698	02 bài Q2, 01 bài trong nước, 01 hội nghị, 01 học viên cao học
8.	Phi dự án “Tư liệu hóa tiếng Pà Thẻn ở Việt Nam”	Bộ Giáo dục và Đào tạo (Nhà tài trợ: Viện Hàn lâm Khoa học Berlin-Brandenbur)	TS. Nguyễn Thu Quỳnh	1. TS Ôn Thị Mỹ Linh, Trường ĐHSP – ĐHTN 2. PGS.TS Dương Thu Hằng, Trường ĐHSP – ĐHTN 3. TS Bùi Linh Huệ, Trường ĐHKH - ĐHTN	Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN; UBND xã Tân Trịnh và UBND xã Yên Thành,	T9/2025 – T8/2026	8.708 EUR (~ 9.359 USD)	Sản phẩm của dự án dự kiến thu thập gồm: - 10 giờ dữ liệu ghi âm, ghi hình tự nhiên (nói chuyện trong gia đình, nói chuyện mua bán ở chợ, hát dân ca, kể chuyện phong tục, hợp thôn của người Pà Thẻn ở xã Tân Trịnh và xã Yên Thành, tỉnh Tuyên Quang). - 05 giờ phiên âm IPA, 05 giờ phiên dịch dữ liệu ghi âm (nói chuyện trong gia đình, nói

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
					tỉnh Tuyên Quang			chuyện mua bán ở chợ, hát dân ca, kể chuyện phong tục, hợp thôn của người Pà Thên ở xã Tân Trinh và xã Yên Thành, tỉnh Tuyên Quang) sang tiếng Việt và tiếng Anh, 2 giờ 30 phút chú thích nội dung dữ liệu ghi âm tự nhiên. - 90 ảnh chụp các hoạt động nói chuyện trong gia đình, nói chuyện mua bán ở chợ, hát dân ca, kể chuyện phong tục, hợp thôn của người Pà Thên ở xã Tân Trinh và xã Yên Thành, tỉnh Tuyên Quang).
9.	Phát triển năng lực số cho sinh viên các trường đại học khu vực miền núi Phía Bắc trong bối cảnh chuyển đổi số, B2024-TNA-03	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Hà Thị Kim Linh	Dương Thị Nga, Đàm Thị Kim Thu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trịnh Thị Phương Thảo	Trường ĐH Tây Bắc; ĐH Tân Trào; ĐH Hùng Vương	01/2024-12/2025	330	Xây dựng được Báo cáo “Tổng quan nghiên cứu về phát triển năng lực số cho sinh viên trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số”; Báo cáo “Khung lý luận về phát triển năng lực số cho sinh viên đại học”; Đã hoàn thiện Bộ công cụ khảo sát; Đang tiến hành khảo sát và xử lý số liệu khảo sát; công bố 01 bài báo đăng tạp chí QT SCOPUS
10.	Định lý cơ bản thứ hai trong lý thuyết Nevanlinna-Cartan và một số ứng dụng, B2024 – TNA-19	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Hà Trần Phương	Chanthaphone PHOMMAVONG, Lê Quang Ninh, Nguyễn Thị Ngân,		01/2024-12/2025	450	Báo cáo chuyên đề về một số dạng định lý cơ bản thứ hai; Báo cáo chuyên đề về cấu trúc nghiệm của phương trình đạo hàm riêng phức; 01 bài báo đã đăng

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
				Nguyễn Văn Thìn				WOS/Q1; 01 bài báo được chấp nhận đăng (SCI-E,Q); 02 luận văn thạc sỹ bảo vệ thành công; Hỗ trợ 01 NCS bảo vệ chuyên đề nghiên cứu
11.	Nghiên cứu thiết kế và thử nghiệm chế tạo vật liệu cấu trúc đơn lớn Janus 2D mới định hướng ứng dụng trong khai thác năng lượng nhiệt điện, B2024-TNA-08	Bộ Giáo dục và Đào tạo	ThS. Nguyễn Quang Hải	Chu Việt Hà, Nguyễn Quang Hải, Phạm Mai An, Lê Tiến Hà, Phạm Trường Thọ, Nguyễn Đức Long, Đặng Đức Toàn, XAYYALANT H Soudalath		01/2024-12/2025	600	Đã mô phỏng, tính toán được cấu trúc vùng năng lượng của một số vật liệu Janus có cấu trúc 2D; Đã chế tạo thành công hợp vật liệu Bi ₂ X ₃ (Y = Te, Se) có cấu trúc 2D và khảo sát cấu trúc, tính chất điện của vật liệu; Đã chế tạo thành công hợp vật liệu SPdY (Y = Te, Se) có cấu trúc 2D và khảo sát cấu trúc, tính chất điện của vật liệu; Đã đăng 02 bài ISI (02 bài Q1); Đã đào tạo 01 thạc sỹ bảo vệ thành công luận văn; 04 Quy trình: 01 quy trình chế tạo vật liệu Janus cấu trúc 2D; Đã chế tạo được 02 hệ vật liệu.
12.	Tổng hợp vật liệu composite trên nền ferrite ứng dụng xử lý chất hữu cơ ô nhiễm trong nước thải làng nghề dệt nhuộm, B2024-TNA-11	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Nguyễn Thị Tô Loan	Ngân Hoàng Mỹ Linh, Dương Thị Tú Anh, Ngô Thị Mai Việt, Vũ Văn Nhượng, Trần Quốc Toàn, Lê Thị Phương, Nguyễn Thị Thuý Hằng, Mai Hà Phương Thảo		T1/2024-12/2025	650	Đã công bố 01 bài báo quốc tế, đã được đăng trên tạp chí Nanoscale Advances (Q1); Đã đăng tải 01 bài báo trên tạp chí khoa học trong nước (0,75 điểm); 01 luận văn Thạc sỹ (đã có quyết định nghiệm thu); Báo cáo về quy trình chế tạo hệ vật liệu composite chứa ferrite; Bộ số liệu về thành phần pha, cấu trúc,

Như

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								thành phần % các nguyên tố, hình thái học, diện tích bề mặt riêng, năng lượng vùng cấm, từ tính của các vật liệu composite chứa ferrite trên chất mang; Số liệu về hiệu suất phân hủy chất hữu cơ của các mẫu vật liệu tổng hợp được; Các dữ liệu về cơ chế của phản ứng phân hủy hợp chất hữu cơ trên chất xúc tác.
13.	Biện pháp hỗ trợ cho trẻ 5-6 tuổi người dân tộc thiểu số ở khu vực miền núi Phía Bắc để sẵn sàng thích ứng với lớp 1, B2024 – TNA - 01	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Nguyễn Thị Út Sáu	Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Vũ Thị Thuỷ	Phòng GD&ĐT Võ Nhai; Phòng GD&ĐT Đồng Văn, Hà Giang; Phòng GD&ĐT Hoàng Su Phì Hà Giang; Phòng GD&ĐT Bắc	1/2024-12/2025	300	Báo cáo cơ sở lý luận về biện pháp hỗ trợ trẻ 5- 6 tuổi sẵn sàng thích ứng với lớp 1; Bộ công cụ đánh giá thực trạng và kết quả hỗ trợ trẻ 5 – 6 tuổi người dân tộc thiểu số (Mông, Dao) để sẵn sàng thích ứng với lớp 1; 01 bài báo đăng trên Tạp chí Giáo dục; 01 học viên cao học đang thực hiện theo hướng nghiên cứu của đề tài.

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
					Hà – Lào Cai			
14.	Phát triển kỹ năng ứng phó với stress trong học tập cho học sinh trung học cơ sở, B2024- TNA-02	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Hoàng Trung Thắng	Dương Thị Nga, Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Hoàng Trung Thắng, Trần Thị Phụng	Trường THCS Độc Lập, TP Thái Nguyên ; Trường THCS Ngô Văn Sở, Lào Cai; THCS Đông Hoà, Thái Bình; THCS Hoàng Văn Thụ; THCS Ninh Xá Bắc Ninh	1/2024-12/2025	300	01 bài báo khoa học đã được duyệt đăng trên tạp chí Thiết bị Giáo dục tháng 12/2024; 01 bài báo khoa học đang chỉnh sửa theo góp ý phản biện; 01 bài báo khoa học đã hoàn thiện gửi tạp chí KH; Báo cáo tổng quan nghiên cứu về kỹ năng ứng phó với stress và phát triển KN ứng phó với stress trong học tập cho HS THCS; Khung cơ sở lý luận về về kỹ năng ứng phó với stress trong học tập và phát triển KN ứng phó với stress trong học tập cho HS THCS
15.	Chế tạo và nghiên cứu tính chất quang của vật liệu CaF_2 , MgF_2 pha tạp đất hiếm, định hướng ứng	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Nguyễn Thị Minh Thủy	TS Đỗ Thủy Chi, ThS Đặng Thị Hương, ThS		1/2025 – 12/2026	720	02 bài báo thuộc danh mục WoS, (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài xếp hạng Q3); 02 bài báo trong nước;

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
	dụng trong lĩnh vực quang học vùng hồng ngoại và đo liều bức xạ, B2025-TNA-02			Ngô Tuấn Ngọc, Tạ Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Thu Hoàn, Nguyễn Việt Hà				01 bài đăng kỉ yếu hội thảo; hỗ trợ đào tạo 01 NCS; 01 luận văn thạc sĩ; 01 đăng kí độc quyền sở hữu trí tuệ (được chấp nhận đơn)
16.	Chuyển cơ sở phẳng và cấu trúc vành, môđun Noether, B2025-TNA-	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Trần Nguyên An	GS.TS. Lê Thị Thanh Nhân, NCS. Nguyễn Xuân Linh, NCS. Nguyễn Thị Ánh Hằng, TS. Lưu Phương Thảo	Trường ĐH Khoa học – ĐH Thái Nguyên	1/2025 – 12/2026	540	02 bài báo quốc tế trích dẫn của WoS, xếp hạng Q2; 01 bài trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q3; 01 bài báo trong nước; 01 giáo trình; Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; 02 Luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công
17.	Sử dụng kiến thức bản địa và hệ thống thông tin Địa lí trong quản lý và giảm thiểu rủi ro thiên tai lũ lụt vùng trung du, miền núi phía Bắc, B2025-TNA-16	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Đào Duy Minh	TS. Phan Phạm Chi Mai; PGS.TS Nguyễn Xuân Trường; PGS.TS Nguyễn Phương Liên; PGS.TS Dương Quỳnh Phương; TS. Phạm Hương Giang; TS. Trần Ngọc Hà; NCS Nguyễn Thị Bích Liên	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên	1/2025 – 12/2026	420	01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục của WoS, được SCIMAGO xếp hạng Q3/Q4, có trích dẫn nguồn của đề tài; 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục của Scopus, được SCIMAGO xếp hạng Q3/Q4, có trích dẫn nguồn của đề tài; 02 bài báo đăng trên tạp chí trong nước được HĐGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài và có người hướng dẫn (hoặc học viên) là thành viên của đề tài. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								sinh bảo vệ thành công 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài có người hướng dẫn khoa học hoặc NCS là thành viên của đề tài. - 01 bản đồ bản đồ và báo cáo đánh giá tổn thương dưới tác động của lũ lụt đến cộng đồng dân cư vùng trung du, miền núi phía Bắc. - 01 bộ tài liệu hướng dẫn tích hợp kiến thức bản địa và hệ thống thông tin Địa lí trong quản lý và giảm thiểu rủi ro thiên tai lũ lụt tại khu vực.
18.	Phát triển hệ thống học liệu cho dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc, B2025-TNA-18	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Cao Thị Hảo	TS. Nguyễn Hồng Linh; TS. Trần Thị Ngọc; ThS. Bùi Thị Minh Duyên; ThS.NCS. Đào Thị Hồng Hạnh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên ; Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Nghĩa	1/2025 – 12/2026	350	- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3 hoặc Q4. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục được HĐGSNN tính điểm (từ 0,5 điểm trở lên). - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). - Tài liệu hướng dẫn giáo viên sử dụng học liệu dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
					Lộ, tỉnh Yên Bái; Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Văn Yên, tỉnh Lào Cai; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;			miền núi phía Bắc. - Một số học liệu dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc.



Ng

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
					Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh			
19.	Phát triển năng lực nghiên cứu định lượng cho giảng viên sư phạm ở trường đại học trong nghiên cứu khoa học giáo dục, B2025-TNA-19	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Trịnh Thị Phương Thảo	PGS.TS. Nguyễn Danh Nam; PGS.TS. Đỗ Thị Trinh; TS. Lê Minh Cường; TS. Nguyễn Thị Thu Hằng; NCS. Ngô Văn Định; NCS. Nguyễn Trường Giang	Tạp chí Giáo dục, Bộ GD&Đ T; Trường Đại học Quảng Nam	1/2025 – 12/2026	400	- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus. - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục được HĐGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên, được đăng; nội dung bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu của đề tài. Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). Chuỗi hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu định lượng của giảng viên sư phạm ở trường đại học trong nghiên cứu khoa học giáo dục; Có thể sử dụng tại các viện nghiên cứu, các trường đại học để nâng cao năng lực giảng viên, nghiên cứu viên.

(Chữ ký)

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
20.	Sự tồn tại nghiệm chuẩn hóa và tính bùng nổ của nghiệm cho một số lớp phương trình đạo hàm riêng chứa toán tử p-Laplace phân thứ, B2026-TNA-02	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Nguyễn Văn Thìn	ThS. Bùi Thị Kiều Oanh, TS. Trịnh Thị Diệp Linh, TS. Phạm Thị Thủy, ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng, CN. Hà Thị Thùy Giang		1/2026 – 12/2027	530	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS, Q1/Q2; - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS, Q3; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài. - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn được bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài)
21.	Nghiên cứu, chế tạo để tăng cường hiệu ứng quang và điện-từ trên nền vật liệu multiferroic pha tạp các ion đất hiếm định hướng ứng dụng trong các thiết bị đa chức năng, B2026-TNA-04	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Phạm Mai An	PGS.TS Chu Việt Hà, PGS.TS Lê Tiến Hà, PGS.TS Chu Thị Anh Xuân, ThS. Nguyễn Quang Hải, NCS. Hoàng Minh Tuấn		1/2026 – 12/2027	650	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS (SCIE, 01 bài xếp hạng Q1 và 01 bài xếp hạng Q2); - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (từ 0,75 điểm trở lên). - 01 bài đăng Kỷ yếu hội thảo khoa học chuyên ngành quốc tế. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 NCS (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).

TR
DA
SI
HO

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								- Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Quy trình chế tạo vật liệu đa pha sắt điện - sắt từ quy mô phòng thí nghiệm. - 40 mẫu vật liệu vật liệu đa pha sắt điện - sắt từ. 4. Tài sản trí tuệ khác: - 01 sáng chế/GPHI được chấp nhận đơn hợp lệ.
22.	Nghiên cứu tái sử dụng thực vật sau xử lý kim loại nặng ở khu vực khai thác khoáng sản tại Thái Nguyên thành vật liệu nano composite trên nền biochar xử lý dư lượng kháng sinh trong nước, B2026-TNA-09	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Trần Quốc Toàn	TS. Trần Thị Huế, PGS.TS Chu Mạnh Nhung, TS. Khiếu Thị Tâm, PGS.TS Đặng Văn Thành, TS. Vũ Văn Nhung, ThS. Vũ Thị Thuý, Lê Thị Phương		1/2026 – 12/2027	750	- 01 Bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science (WoS), xếp hạng: Q2; - 01 Bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science (WoS), xếp hạng: Q3; - 02 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm (từ 0,75 trở lên); 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng:

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								- 01 kg vật liệu composite trên nền nano biochar dùng xử lý dư lượng kháng sinh trong nước thải bằng công nghệ quang xúc tác hấp phụ. Biochar có diện tích bề mặt > 300 m²/g, kích thước hạt nano oxide kim loại < 30 nm. - 01 bộ tài liệu về qui trình chế tạo vật liệu composite trên nền nano biochar từ thực vật sau xử lý kim loại nặng ở khu vực khai thác khoáng sản tại Thái Nguyên. - 01 bộ kết quả thử nghiệm xử lý dư lượng kháng sinh trong nước thải bằng công nghệ quang xúc tác - hấp phụ công suất dự kiến 100 lit/ngày đêm, đạt tiêu chuẩn xả thải theo quy chuẩn QCVN40-2011/BTNMT.
23.	Xác định thành phần và hoạt tính sinh học của loài Canh châu (Sageretia theezans L.) thu thập tại miền Bắc và miền Nam Việt Nam, định hướng tạo ra các sản phẩm bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, B2026-TNA-10	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS Hoàng Phú Hiệp	PGS.TS Phạm Văn Khang, ThS. Phạm Hồng Chuyên, TS. Từ Quang Trung, PGS.TS Lê Thị Thanh Hương, ThS. Nguyễn Thị Quỳnh, ThS. Hứa Nguyệt Mai		1/2026 – 12/2027	700	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS (01 bài xếp hạng Q1/Q2, 01 bài xếp hạng Q3); - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo phân tích đặc điểm hình thái và giải phẫu mẫu cây. - 01 Bộ hồ sơ xác định cấu trúc của 5-7 hợp chất từ cây Canh châu. - Báo cáo kết quả đánh giá khả năng kháng vi sinh vật, chống oxy hóa và hoạt tính ức chế kháng ung thư trên tế bào ung thư gan (HepG2) và ung thư vú (MCF7) của cao chiết tổng (với ethanol) và của các chất phân lập được. - Báo cáo về cơ chế ức chế tế bào ung thư của cao chiết và 2-3 hợp chất được chọn lọc. 4. Tài sản trí tuệ khác: - 01 Giải pháp hữu ích (được chấp nhận đơn)
24.	Phát triển năng lực số cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên	PGS. TS Trịnh Thị Phương Thảo	Cao Tiến Khoa, Nguyễn Thị Hoà, Nguyễn Trường Giang, Nguyễn Danh Nam, Ngô Văn Định, Nguyễn Thị Hằng	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên, Trường THPT	10/2023-10/2025	799.864	Báo cáo tổng quan về năng lực số của học sinh trung học phổ thông (THPT); Báo cáo đánh giá thực trạng về năng lực số của học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo phân tích yếu tố ảnh hưởng đến năng lực số của học sinh THPT; 02 bài báo khoa học; Báo cáo đánh giá, đề xuất

Ny

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
					Ngô Quyền, Trường THPT Chu Văn An, Trường THPT Dương Tự Minh, Trường THPT Đồng Hỷ, Trường THPT Khánh Hòa			lựa chọn và xây dựng 20 kế hoạch bài học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực số cho học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số
25.	Xây dựng và ứng dụng mô hình giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phổ thông tỉnh Thái Nguyên trên môi trường mạng	Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên	PGS.TS Nguyễn Thị Út Sáu	TS Hà Thị Kim Linh; PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền; TS Lê Thùy Linh; ThS Nông Thị Hiếu; TS Nguyễn Hữu Toàn; TS Trần Thị Nhung; TS Vũ Thị Thủy; TS	Trường THPT Thái Nguyên ; Trường THCS Chu Văn An, thành	1/2025-12-2026	897.390	Mô hình giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phổ thông Tỉnh Thái Nguyên trên môi trường mạng; 04 bài báo khoa học; 01 sách tham khảo; Các báo cáo kết quả nghiên cứu



Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
				Nguyễn Thị Hoa; TS Lê Thị Thương Thương; TS Trần Ngọc Hà; ThS. Nguyễn Thị Mai Lan; Th.S Đồng Thị Thanh; TS Nguyễn Thị Hương; ThS. Nguyễn Việt Hà; ThS. Hoàng Thị Huyền; CN Đàm Hồng Chuyên	phổ Thái Nguyên ; Trường THCS Quang Trung, thành phố Thái Nguyên			
26.	Nghiên cứu, bảo tồn dân ca các dân tộc thiểu số ở tỉnh Thái Nguyên, ĐT/NV/26/2025	Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên	PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Thu	TS. Trần Thị Nhung; TS. Dương Nguyệt Vân; PGS.TS. Dương Thu Hằng; TS. Ôn Thị Mỹ Linh; TS. Phạm Ngọc Phương; ThS. Nguyễn Văn Thiều; TS. Nông Minh Ngọc; TS. Lê Thị Hương Giang; TS. Nguyễn Thị Kiều Hương; TS. Nguyễn Thị	Phòng Văn hoá – Thông tin huyện Định Hoá ; Phòng Văn hoá – Thông tin huyện Đại Từ	1/2025-12-2026	832.680	01 bộ tư liệu văn bản đánh máy phân lời các bài hát của 03 loại hình dân ca một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Thái Nguyên. 01 bộ tư liệu ghi âm, ghi hình 03 loại hình dân ca một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Thái Nguyên. 01 bộ tư liệu số ứng dụng công nghệ thực tế ảo về 03 loại hình dân ca một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Thái Nguyên. Sách: Dân ca một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Thái Nguyên. 02 Bài báo khoa học.

My

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
				Cầm Anh; TS. Nguyễn Thị Bích; ThS. Lưu Thu Trang; CN. Lương Đức Thắng; ThS. Trần Văn Ái; ThS. Nguyễn Xuân Bách; ThS. Trần Thị Quỳnh Vương; ThS. Đặng Lăng Hồng Cầm; ThS. Trần Thị Minh Châu; CN. Lương Lệ Thu				
27.	Hàm Hilbert-Samuel và cấu trúc vành địa phương	Đại học Thái Nguyên	ThS. Hoàng Thị Ngọc Yến	Nguyễn Văn Ninh, Trần Huệ Minh		6/2024-5/2026	200	01 báo cáo kết quả nghiên cứu về hệ số Hilbert của ideal để trên vành địa phương chiều 1 và 2; 01 báo cáo kết quả nghiên cứu về mối liên hệ giữa hệ số Hilbert của ideal để với chỉ số khả quy
28.	Phát triển kỹ năng khai thác phần mềm Scratch theo hướng rèn luyện tư duy thuật toán cho sinh viên sư phạm ngành Giáo dục Tiểu học khu vực miền núi phía Bắc,	Đại học Thái Nguyên	ThS. Đoàn Thị Minh Thái	Lâm Thuỳ Dương, Lê Thị Thu Hương, Nguyễn Huy Vinh, Nguyễn Thị Hồng Chuyên, Nguyễn Thị Thu Hà		6/2024-5/2026	200	Tổng quan về về phần mềm Scratch, tư duy thuật toán và phát triển kỹ năng khai thác phần mềm Scratch cho sinh viên; Cơ sở cơ sở lý luận về phát triển kỹ năng khai thác phần mềm Scratch theo hướng phát triển tư duy thuật toán của sinh viên sư phạm ngành Giáo dục tiểu học

Handwritten signature

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
29.	Phát triển năng lực sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp cho giáo viên tiểu học người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên,	Đại học Thái Nguyên	TS. Dương Thị Nga	Đàm Thị Kim Thu, Lê Thuỳ Linh, Hoàng Trung Thắng, Nguyễn Đỗ Hồng Nhung		6/2024-5/2026	200	Tổng quan nghiên cứu về phát triển năng lực sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên; Xây dựng cơ sở lý luận về phát triển năng lực sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp cho giáo viên tiểu học người dân tộc thiểu số
30.	Xây dựng bộ chữ tự dạng Latin cho tiếng Pà Thẻn ở Việt Nam phục vụ bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc,	Đại học Thái Nguyên	TS. Nguyễn Thu Quỳnh	Dương Thu Hằng, Bùi Linh Huệ		6/2024-5/2026	200	Báo cáo về Cơ sở khoa học và thực tiễn có liên quan đến xây dựng bộ chữ viết tự dạng Latin cho tiếng Pà Thẻn ở Việt Nam
31.	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao mức sống dân cư cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam qua thực tiễn tỉnh Thái Nguyên,	Đại học Thái Nguyên	TS. Nguyễn Thanh Mai	Đào Duy Minh, Nguyễn Phương Liên, Nguyễn Xuân Trường, Phạm Hương Giang		6/2024-5/2026	200	Bản báo cáo về cơ sở khoa học mức sống dân cư và đồng bào dân tộc thiểu số; Bản báo cáo về thực trạng mức sống dân cư của người dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam (thực tiễn tại tỉnh Thái Nguyên)
32.	Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng cho học sinh lớp 6 tại tỉnh Thái Nguyên thông qua dạy học STEM	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	ThS. Nguyễn Trường Giang	Trịnh Thị Phương Thảo, Nguyễn Quang Hiệu		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV; Kế hoạch, video bài dạy về phát triển NL VDKTKN cho HS lớp 6 qua dạy học STEM tại trường THCS
33.	Văn xuôi Việt Nam đương đại từ góc nhìn phê bình sinh thái và vấn đề giáo dục ý thức xây dựng môi trường xanh cho học sinh phổ thông	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Ngô Thu Thủy	Hoàng Điệp, Trần Thị Ngọc, Trần Thị Ngọc Anh		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV; Bộ tài liệu

(Chữ ký)

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								hướng dẫn Quy trình tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản văn học theo đặc trưng thể loại ở trường THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục
34.	Nghiên cứu lựa chọn và sử dụng tác phẩm văn học dân gian trong thực hiện chương trình giáo dục ở các trường mầm non vùng dân tộc thiểu số khu vực phía Bắc Việt Nam	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Trần Thị Nhung	Cao Thị Thu Hoàng, Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Vũ Thị Thuỷ		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV; 01 tài liệu nghiên cứu về phê bình sinh thái trong văn xuôi Việt Nam đương đại
35.	Tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản Văn học theo đặc trưng thể loại ở trường THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Trần Thị Ngọc Anh	Đào Thị Hồng Hạnh, Lưu Thu Trang, Ngô Thu Thuỷ		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Hệ thống Các trò chơi vận động
36.	Phát triển năng lực dạy học môn Khoa học tự nhiên theo mô hình dạy học kết hợp (Blended learning) cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nguyễn Quang Linh	Nguyễn Thị Hằng, Hoàng Thanh Tâm		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Tài liệu hướng dẫn về phát triển năng lực dạy học môn Khoa học tự nhiên theo mô hình dạy học kết hợp (Blended Learning) cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

My

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
37.	Giáo dục ý thức chính trị cho sinh viên thông qua dạy học các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên trong bối cảnh hiện nay	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nguyễn Thị Thanh Hà	Dương Thu Hằng, Ngô Thị Lan Anh, Trần Thị Lan		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HDGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Kế hoạch bài dạy có tích hợp giáo dục di sản văn hoá trong dạy học môn Giáo dục công dân được chuyển giao cho trường THCS trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
38.	Phát triển ý thức chính trị cho sinh viên thông qua dạy học các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên trong bối cảnh hiện nay	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nguyễn Thị Khuong	Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Tuấn Anh		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HDGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Tài liệu về các giải pháp phát triển ý thức chính trị cho sinh viên trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên trong dạy học các môn Lý luận chính trị trong bối cảnh hiện nay
39.	Nghiên cứu phát triển môi trường tập luyện thể thao cho sinh viên Đại học Thái Nguyên	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	ThS. Nguyễn Nhạc	Đỗ Ngọc Cương, Ma Đức Tuấn, Trần Thị Tú		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HDGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Tài liệu hướng dẫn phát triển môi trường tập luyện thể thao cho sinh viên Đại học Thái Nguyên

Đ. B. GIAO

Ng

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
40.	Xây dựng hệ thống ngữ liệu trực tuyến để luyện tập tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nguyễn Thị Hồng Minh	Ngô Thị Bích Ngọc, Trần Thị Nam Phương, Phạm Trung Kiên		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; 01 bộ tài liệu hướng dẫn luyện tập ngữ liệu của 4 kỹ năng tiếng Anh (Nghe, Nói, Đọc, Viết) ở trình độ bậc 3 (B1) cho sinh viên không chuyên ngữ
41.	Nghiên cứu nguyên nhân phát sinh các thiên tai tại khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam và vận dụng trong giáo dục phòng chống thiên tai cho học sinh phổ thông qua dạy học Địa lí	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Phạm Hương Giang	Thân Thị Huyền, Đào Duy Minh, Kiều Quốc Lập, Nguyễn Phương Liên		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Bộ tài liệu phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy tại các trường phổ thông, đại học hoặc các cơ quan quản lý về vấn đề phòng chống thiên tai ở các địa phương thuộc khu vực miền núi phía Bắc
42.	Tổng hợp, nghiên cứu đặc trưng và khả năng xử lý kháng sinh Ciprofloxacin trong nước của các vật liệu hydrotalcite biến tính bằng ion Co^{2+}	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Vũ Văn Nhượng			6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục SCIE; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; 03 dãy vật liệu tổng hợp. Mỗi dãy vật liệu từ 3-5 gam vật liệu; 01 sơ đồ công nghệ xử lý nước thải thực tế

Ng

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
43.	Thu thập, định danh và khảo sát điều kiện nuôi cấy nấm đồng tiền tại các ao nuôi thủy sản ở Việt Nam	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	ThS. Vũ Trọng Lượng	Nguyễn Thị Minh Huyền, Hoàng Phú Hiệp		6/2024-5/2025	100	Sản phẩm theo thuyết minh đề tài: 01 bài báo thuộc danh mục SCIE; 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo HĐGSNN; 01 đề tài NCKHSV/01 luận văn ThS; Tiêu bản nấm đồng tiền
44.	Mô phỏng cấu trúc các pha trung gian và đặc tính động học trong vật liệu ôxit $A_xSi_yO_z$ ($A = Pb, Li, Ca, Mg, Al$), hợp kim Fe-Cu, Cu-Ag	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	PGS.TS. Giáp Thị Thùy Trang	ThS. Đặng Thị Hương, PGS. TS. Phạm Hữu Kiên, ThS. Ngô Tuấn Ngọc		6/2026 – 5/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE (xếp hạng Q3 trở lên); - 01 bài báo quốc gia trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước có điểm từ 0,75 trở lên. <i>* Sản phẩm đào tạo</i> 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 khóa luận tốt nghiệp. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> - 04 mô hình các vật liệu ôxit $A_xSi_yO_z$ ($A = Pb, Li, Ca, Mg, Al$), hợp kim Fe-Cu, Cu-Ag. Sản phẩm được chuyển giao cho 01 - 03 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu.
45.	Tổng hợp các hợp chất lai coumarin-pyrazoline, quinoline-pyrazoline và đánh giá hoạt tính ức chế tế bào ung thư	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Đinh Thúy Vân	PGS. TS Dương Ngọc Toàn, TS. Mai Thanh Nga		6/2026 – 5/2027	100	Tổng hợp các hợp chất lai coumarin-pyrazoline, quinoline-pyrazoline và đánh giá hoạt tính ức chế tế bào ung thư
46.	Tổng hợp nano bạc từ dịch chiết cây Sẹ (<i>Alpinia globosa</i> (Lour.) Horan) và đánh giá hoạt tính	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Từ Quang Trung	PGS. TS. Hoàng Phú Hiệp, ThS. Vũ Trọng Lượng		6/2026 – 5/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE (xếp hạng Q3 trở lên);

144

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
	kháng khuẩn, kháng ung thư trên mô hình <i>in vitro</i>							- 01 bài báo quốc gia trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước có điểm từ 0,75 trở lên. * Sản phẩm đào tạo: 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 khóa luận tốt nghiệp đại học. * Sản phẩm ứng dụng: Quy trình tổng hợp nano bạc từ dịch chiết cây Sẹ (<i>Alpinia globosa</i> (Lour.) Horan) và đánh giá hoạt tính kháng khuẩn, kháng ung thư trên mô hình <i>in vitro</i> được chuyển giao cho 01 – 03 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu.
47.	Nghiên cứu đặc điểm giải phẫu, hoạt tính sinh học và genome lục lạp của cây Dòi tím (<i>Clerodendrum cyrtophyllum</i> Turcz.)	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	PGS.TS. Phạm Thị Thanh Nhân	TS. Hoàng Thanh Tâm, CN. Cao Thị Phương Thảo, TS. Đinh Thúy Vân, TS. Lương Thị Thuý Vân		6/2026 – 5/2027	100	* Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE (xếp hạng Q3 trở lên); - 01 bài báo quốc gia trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước có điểm từ 0,75 trở lên. * Sản phẩm đào tạo: 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 khóa luận tốt nghiệp. * Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ tiêu bản giải phẫu cây Dòi tím (<i>Clerodendrum cyrtophyllum</i> Turcz.). - 50g cao chiết có hoạt tính sinh

Ng

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								học của cây Dòi tím (<i>Clerodendrum cyrtophyllum</i> Turcz.). Sản phẩm được chuyển giao cho ít nhất 01 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu.
48.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật học, phân lập và đánh giá hoạt tính kháng tế bào ung thư <i>in silico</i> của hợp chất saponin từ cây Dừa cạn (<i>Catharanthus roseus</i> (L.) G.Don)	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	PGS.TS. Nguyễn Hữu Quân	PGS.TS. Nguyễn Đức Hùng, TS. Ngô Mạnh Dũng		6/2026 – 5/2027	100	* Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE (xếp hạng Q3 trở lên); - 01 bài báo quốc gia trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước có điểm từ 0,75 trở lên. * Sản phẩm đào tạo: Luận văn Thạc sỹ/Khóa luận tốt nghiệp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên: 01 * Sản phẩm ứng dụng: - Bộ phổ dữ liệu của hợp chất phân lập được: 01 - Quy trình phân lập saponin từ cây Dừa cạn (<i>C. roseus</i> (L.) G.Don): 01 Quy trình được chuyển giao cho từ 01 - 03 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu.
49.	Nghiên cứu các mô hình học sâu cho bài toán tách tiếng nói	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	TS. Nguyễn Văn Trường, TS. Vũ Đức Quang		5/2026 – 4/2027	100	* Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE (xếp hạng Q3 trở lên); - 01 bài báo quốc gia trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước có điểm từ 0,75 trở lên.

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								<i>* Sản phẩm đào tạo:</i> 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc khóa luận tốt nghiệp của sinh viên. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> 01 mã nguồn chương trình.
50.	Ảnh hưởng của mô hình thí nghiệm di động dựa trên Arduino BLE và Phyphox tới tư duy phân biện của học sinh trong dạy học Vật lý ở trường trung học phổ thông	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Trần Quang Hiệu	TS. Hoàng Thanh Tâm PGS.TS. Nguyễn Quang Linh		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên); - 01 bài báo quốc gia trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước có điểm từ 0,75 trở lên. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> Hỗ trợ ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc khóa luận tốt nghiệp sinh viên. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> - Bộ thí nghiệm di động tích hợp Arduino BLE và ứng dụng Phyphox. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bộ thí nghiệm di động trong dạy học Vật lý phổ thông.
51.	Phát triển năng lực số cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên thông qua các hoạt động ngoại khóa	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	ThS. Nguyễn Trường Giang	PGS.TS Trịnh Thị Phương Thảo, TS. Nguyễn Thị Hoà		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo khoa học thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước.



Ng

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								<i>* Sản phẩm đào tạo:</i> Hỗ trợ đào tạo 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc khóa luận tốt nghiệp. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> Mô hình câu lạc bộ học thuật theo hướng phát triển năng lực số và chương trình tập huấn chuyên đề về năng lực số dành cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.
52.	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học khu vực miền núi phía Bắc trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Đặng Thị Phương Thảo	Lê Thuỳ Linh, Nguyễn Ngọc Hiếu		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo khoa học quốc tế có uy tín thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - 01 bài báo khoa học trong nước đăng trên tạp chí có điểm tối thiểu 0,75 theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> 01 khóa luận tốt nghiệp đại học hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> - Bộ tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học. - Tài liệu được chuyển giao cho 01 - 03 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu.

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
53.	Phát triển năng lực viết sáng tạo cho học sinh trung học cơ sở là người dân tộc thiểu số trong dạy học tạo lập văn bản	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Trần Thị Ngọc	Đào Thị Hồng Hạnh, TS. Trương Thị Thùy Anh		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo khoa học quốc tế có uy tín thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - 01 bài báo khoa học trong nước đăng trên tạp chí có điểm tối thiểu 0,75 theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> 01 khóa luận tốt nghiệp hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> 01 tài liệu bồi dưỡng giáo viên về dạy viết sáng tạo cho học sinh trung học cơ sở là người dân tộc thiểu số theo hướng phát triển năng lực được chuyển giao cho 01 - 03 trường THCS có dạy học sinh là người dân tộc thiểu số.
54.	Ứng dụng phần mềm Kinovea trong dạy học kỹ thuật bóng đá cho sinh viên ngành Thể dục Thể thao ở trường đại học sư phạm	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	ThS. Lê Văn Hùng	TS. Trần Thị Tú, TS. Ma Đức Tuấn, ThS. Trương Đức Mạnh		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo khoa học quốc tế có uy tín thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - 01 bài báo khoa học trong nước đăng trên tạp chí có điểm tối thiểu 0,75 theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 Khóa luận tốt

Ng

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								nghiệp. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> Tài liệu hướng dẫn ứng dụng phần mềm Kinovea trong dạy học kỹ thuật bóng đá cho sinh viên ngành Thể dục Thể thao ở trường đại học sư phạm. Tài liệu được chuyển giao cho 01 – 03 đơn vị đào tạo nghiên cứu.
55.	Phát triển chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất tại các trường đại học sư phạm đáp ứng nhu cầu thị trường lao động	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	ThS. Nguyễn Đức Tuấn	ThS. Trần Minh Khương, TS. Đào Thị Hoa Quỳnh, ThS. Nguyễn Văn Dũng		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo khoa học quốc tế có uy tín thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - 01 bài báo khoa học trong nước đăng trên tạp chí có điểm tối thiểu 0,75 theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 khoá luận tốt nghiệp. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> Báo cáo tổng hợp đề xuất biện pháp phát triển chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất tại các trường đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.
56.	Phát triển năng lực sáng tạo nội dung số cho học sinh trong dạy học Địa lí ở các trường Trung học phổ thông tỉnh Thái Nguyên	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nghiêm Văn Long	ThS. Phạm Tất Thành, TS. Vũ Văn Anh		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên).

ky

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								- 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 khóa luận tốt nghiệp. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> Bộ tiêu chí đánh giá năng lực sáng tạo nội dung số của học sinh trong môn Địa lí ở trường phổ thông, các công cụ/ứng dụng hỗ trợ sáng tạo nội dung số trong học tập và một số sản phẩm nội dung số được sáng tạo bởi học sinh. Sản phẩm được chuyển giao cho 01 – 03 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu.
57.	Xây dựng cơ sở dữ liệu địa danh phục vụ dạy học Địa lí lớp 12 - Trung học phổ thông	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	PGS.TS Nguyễn Phương Liên	Nguyễn Thị Huyền, Dương Quỳnh Phương, Đỗ Trọng Hùng		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí nước ngoài: 01 bài báo thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước: 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo quy định của Hội đồng GSNN. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i>

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								Hỗ trợ đào tạo 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc 01 khóa luận tốt nghiệp. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> Bộ cơ sở dữ liệu về địa danh trong môn Địa lí bậc Trung học phổ thông (Lớp 12). Sản phẩm ứng dụng cần được chuyển giao cho 01 - 03 trường học, đơn vị.
58.	Nghiên cứu mô hình và đề xuất cơ chế ứng dụng sản phẩm chỉ dẫn địa lí chè Tân Cương vào phát triển du lịch cộng đồng bền vững ở Thái Nguyên	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Vũ Văn Anh	TS. Nghiêm Văn Long, TS. Nguyễn Thanh Mai		5/2026 – 4/2027	100	<i>* Sản phẩm khoa học:</i> - 01 bài báo thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - 01 bài báo trong nước từ 0,75 điểm trở lên theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. <i>* Sản phẩm đào tạo:</i> Hỗ trợ đào tạo 01 khóa luận tốt nghiệp sinh viên hoặc 01 đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học. <i>* Sản phẩm ứng dụng:</i> - Mô hình đề xuất: “Làng chè sinh thái – văn hoá – du lịch cộng đồng Thái Nguyên.” - Bộ quy trình hướng dẫn ứng dụng chỉ dẫn địa lí vào phát triển du lịch địa phương. - Sổ tay hướng dẫn cộng đồng: “Phát triển du lịch cộng đồng bền vững từ chỉ dẫn địa lí chè Tân Cương”



Ngo

Stt	Tên danh mục dự án/đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học	Cấp quản lý	Người chủ trì	Thành viên tham gia	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt kết quả và sản phẩm theo thuyết minh/đã đạt được
								- Bản đồ số GIS: Vùng phân bố chỉ dẫn địa lí chè, diềm du lịch cộng đồng tiềm năng, tuyển liên kết sản phẩm – du lịch. Sản phẩm được chuyển giao cho từ 01 - 03 đơn vị.
59.	Giao thông đường thuộc địa ở Đông Bắc Việt Nam từ năm 1897 đến năm 1945 và những tác động đến liên kết vùng hiện nay	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	TS. Nguyễn Thị Hoà	Phạm Thuỳ Trang, Hoàng Xuân Trường		5/2026 – 4/2027	100	* Sản phẩm khoa học: - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí nước ngoài: 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCOPUS (xếp hạng Q3 trở lên). - Số bài báo đăng trên tạp chí trong nước: 01 bài báo được đăng trên tạp chí quốc gia có từ 0,75 điểm trở lên theo Hội đồng Giáo sư Nhà nước. * Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo ít nhất 01 khoá luận tốt nghiệp hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên.

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2026

Trưởng đơn vị

TS. Ôn Thị Mỹ Linh

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS Mai Xuân Trường